

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN ASEAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2026/CBTT-ASEAN

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026 và Nghị quyết Ban Kiểm soát số 11/2026/NQ-BKS ngày 24/06/2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán Asean, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Chứng khoán Asean như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

1. Bà: Lê Diệu Linh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không có
- Chức vụ được bổ nhiệm: Trưởng Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: từ ngày 24/06/2026 đến hết ngày 24/06/2031 hoặc cho đến Công ty có quyết định khác.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/06/2026

2. Bà: Đào Thanh Trà My

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không có
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: từ ngày 24/06/2026 đến hết ngày 24/06/2031 hoặc cho đến Công ty có quyết định khác.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/06/2026

Trường hợp miễn nhiệm:

1. Bà: Nguyễn Kim Chung

- Không còn đảm nhận chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát
- Lý do miễn nhiệm: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán Asean
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24/06/2026

2. Bà: Phạm Thị Minh Ngọc

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát
- Lý do miễn nhiệm: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán Asean

CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOÁN
ASEAN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Hoàn
Kiếm, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN ASEAN,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST.0102126675
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.06.24 16:46:34+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

1



- Ngày bắt đầu có hiệu lực: ngày 24.1.2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24.1.2026 tại đường dẫn <http://www.ascansc.com.vn>, mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ;
- Nghị quyết BKS số 11/2026/NQ-BKS;
- Bàn cung cấp thông tin của Bà Lê Diệu Linh;
- Bàn cung cấp thông tin của Bà Đào Thanh Trà My.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

Người được ủy quyền Công bố thông tin



LÊ THỊ THANH BÌNH



Số: 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASECAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asecan ("Công ty"/Asecan Securities);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 09./2026/BBH-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Chứng khoán Asecan ngày 24 tháng 06 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Asecan quyết định thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo số 09/2026/BC-HĐQT ngày 24/06/2026 của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm).
2. Thông qua Báo cáo số 10/2026/BC-BTGD ngày 24/06/2026 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty (Chi tiết theo báo cáo đính kèm).
3. Thông qua Báo cáo số 11./2026/BC-BKS ngày 24/06/2026 của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm).
4. Thông qua Tờ trình số 10./2026/TTr-HĐQT ngày 24/06/2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với các tiêu chí cơ bản sau :

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
I	TỔNG TÀI SẢN (tại ngày 31/12/2025)	3.727.389.284.331
1	Tài sản ngắn hạn	3.683.251.735.061
2	Tài sản dài hạn	44.137.549.270
II	TỔNG NGUỒN VỐN (tại ngày 31/12/2025)	3.727.389.284.331



1	Nợ phải trả	1.751.482.302.767
2	Vốn chủ sở hữu	1.975.906.981.564
III	KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025	
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	288.817.070.153
2	Lợi nhuận trước thuế	134.573.438.062
2.1	Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện	98.098.144.493
2.2	Lợi nhuận trước thuế chưa thực hiện	36.475.293.569
3	Lợi nhuận sau thuế	108.562.079.624
3.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	79.381.844.769
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	29.180.234.855

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

5. Thông qua Tờ trình số 11./2026/TTr-HĐQT ngày 24 / 06 /2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận đã thực hiện năm 2025 với các nội dung chủ yếu sau:

a. Phân phối lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	108.562.079.624
1.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	79.381.844.769
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	29.180.234.855
2	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế đã thực hiện 2025 gồm:	2.381.455.343
2.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (3% phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã thực hiện)	2.381.455.343
	Trích quỹ khen thưởng (1,5% phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã thực hiện)	1.190.727.671
	Trích quỹ phúc lợi (1,5% phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã thực hiện)	1.190.727.672

b. Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện để lại chưa phân phối

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
I	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025	277.735.067.896
1	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế lũy kế đến năm 2024	201.719.951.391

2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2024	(3.366.728.264)
3	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2025	79.381.844.769
II	Phân phối lợi nhuận	2.381.455.343
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2025 (theo đề nghị tại mục 1)	2.381.455.343
	Trích quỹ khen thưởng (1,5% phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã thực hiện)	1.190.727.671
	Trích quỹ phúc lợi (1,5% phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã thực hiện)	1.190.727.672
III	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (III) = (I) – (II)	275.353.612.553
2	Từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế lũy kế đến 2024 sau khi phân phối	198.353.223.127
3	Từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế 2025 sau khi phân phối	77.000.389.426

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

6. Thông qua Tờ trình số 12./2026/TTr-HĐQT ngày 24/06/2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và dự toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026 với nội dung cơ bản như sau:

- a. Quyết toán thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025

Thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2025 là 4.920.000.000 đồng, cụ thể:

- Hội đồng Quản trị: 3.000.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát: 1.920.000.000 đồng

Thù lao chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 đã thực hiện đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2025 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 13A/2025/NQ-HĐQT ngày 30/06/2025, Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 23/2025/NQ-HĐQT ngày 18/12/2025.

- b. Kế hoạch/Dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026

- Kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị năm 2026: không quá 03 tỷ đồng;
- Kế hoạch thù lao Ban Kiểm soát năm 2026: không quá 02 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị: xem xét, quyết định mức thù lao cụ thể cho các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và thực hiện các thủ tục để tiến hành chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

7. Thông qua Tờ trình số 11./2026/TTr-HĐQT ngày 24/06/2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2026 và các báo cáo khác (nếu có).

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao/ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị thẩm tra, quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho Công ty Chứng khoán để ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2026 và các báo cáo khác của Công ty mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết (nếu có).

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm).

8. Thông qua Tờ trình số 14./2026/TTr-HĐQT ngày 24./10./2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty với các nội dung chủ yếu sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025 (tỷ đồng)	KHKD 2026 (tỷ đồng)	Tăng trưởng so với năm 2025
1. Doanh thu	289	576	99%
2. Lợi nhuận trước thuế	135	240	78%

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tùy tình hình thực tế xem xét điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp khi: (i) mức tăng trưởng và thanh khoản thị trường không đạt mức kỳ vọng; (ii) các vấn đề khác (nếu có) làm ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh của Công ty.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

9. Thông qua Tờ trình số 15./2026/TTr-HĐQT ngày 24./10./2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua việc thay đổi, cập nhật thông tin địa chỉ của Công ty, Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh và địa chỉ của của người đại diện theo pháp luật Công ty và các thông tin có liên quan do thay đổi địa giới hành chính.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm).

10. Thông qua Tờ trình số 16./2026/TTr-HĐQT ngày 24./10./2026 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung, cập nhật thông tin ngành, nghề kinh doanh của Công ty trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và tại các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

11. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Phạm Thị Minh Ngọc và bà Nguyễn Kim Chung.

Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát Công ty thay thế với các nội dung sau:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Đào Thanh Trà My	Thành viên Ban Kiểm soát	150.000.000	Trúng cử
2	Lê Diệu Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	150.000.000	Trúng cử

12. Đại hội đồng cổ đông giao/tùy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị và cho phép Hội đồng Quản trị được giao/tùy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Thành viên Hội đồng Quản trị khác hoặc Tổng Giám đốc xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và; xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và; thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định. Các nghị quyết, nội dung tùy quyền được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, các SGDCK (Đề b/c)
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VP./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



NGUYỄN HỒNG HẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24. tháng 06. năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v: bầu/bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty

BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Asean (sau đây gọi là "Công ty");
- Căn cứ Nghị quyết số 10./2026/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 24/06/2026
- Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát số 09./2026/BB-BKS ngày 24. tháng 06 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc bầu/bổ nhiệm Bà Lê Diệu Linh (CCCD số [redacted] cấp ngày [redacted] tại [redacted]) giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty từ ngày 24.06.2026.

Bà Lê Diệu Linh thực hiện quyền và trách nhiệm của Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban/đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên BKS;
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Lưu HC.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

LÊ DIỆU LINH